

Bản án số: 141/2017/HSST

Ngày: 28/9/2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ

Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Kim Dung

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Ngọc Quân và ông Nguyễn Hồng Quảng

Thư ký ghi biên bản phiên tòa:

Ông Phạm Thanh Hoàng- Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả:

Ông Trần Xuân Vọng- Chức danh: Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 9 năm 2017 tại Hội trường xét xử, Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 127/2017/HSST ngày 29 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Hồng M** - Tên gọi khác: Không;

Sinh ngày 15/5/1959, tại huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa;

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tổ A, khu Tân Lập B, phường C, thành phố D; tỉnh Quảng Ninh.

Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: Không;

Trình độ học vấn: Lớp 8/10; Nghề nghiệp: Lái xe;

Họ và tên bố: Lê Thế Ng - (Đã chết);

Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Th - (Đã chết);

Gia đình có 05 anh, chị em, bị cáo là thứ năm;

Vợ : Nguyễn Thị H - (Đã chết);

Có 02 con: Con lớn sinh năm 1987, con nhỏ sinh năm 1989;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo đầu thú ngày 19/5/2017, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh, có mặt tại phiên tòa.

***Người bị hại:** Bà Hà Thị H (đã chết).

*Người đại diện hợp pháp cho người bị hại: Anh Phan Chu Th, sinh năm 1976; trú tại: Tổ B, khu C, phường M, thành phố D- vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt.

* Bị đơn dân sự: Chị Mai Thị H , sinh năm 1978; trú tại tổ C, khu N, phường Đ, thành phố D, vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt.

***Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Anh Lê Tiến K, sinh năm 1998; trú tại: Tổ A, khu Tân Lập B, phường C, thành phố D, có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Lê Hồng Minh bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Lê Hồng M có giấy phép lái xe ô tô hạng D và lái xe thuê cho chị Mai Thị H trú tại tổ C, khu N, phường Đ, thành phố D chở khách theo tuyến cố định từ bến xe khách huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh đến bến xe Lạc Long, thành phố Hải Phòng và ngược lại nhưng không ký hợp đồng mà chỉ thỏa thuận miệng với nhau.

Khoảng 4 giờ ngày 19/5/2017, M điều khiển xe ô tô khách 29 chỗ ngồi nhãn hiệu Transinco, biển số 14B – 014.83 (trên xe chỉ có một mình M) đi từ nơi gửi xe ở phường Đ, thành phố D để đến bến xe khách huyện Vân Đồn đón khách đi Hải Phòng. Khoảng 4 giờ 25 phút cùng ngày, M điều khiển xe đến đoạn đường Quốc lộ 18A thuộc tổ L, khu C, phường M, thành phố D, là đoạn đường một chiều, có dải phân cách cố định giữa đường, có vạch giảm tốc, biển báo người đi bộ qua đường; hết dải phân cách cố định có vạch sơn kẻ đường dành cho người đi bộ qua đường, sau đó là nơi giao nhau với đường tránh Cửa Ông. M điều khiển xe đi gần giữa phần đường bên phải, với vận tốc khoảng 60km/h. Phát hiện thấy bà Hà Thị H (sinh năm 1943, trú tại tổ B, khu C, phường M, thành phố D) đang đi bộ từ bên trái sang bên phải đường tại nơi có vạch sơn dành cho người đi bộ qua đường, cách xe M điều khiển khoảng 30m, M giảm tốc độ xe. Khi còn cách khoảng 20m, thấy bà H tiếp tục đi bộ sang đường, M xử lý phanh nhưng không kịp, phần đầu bên trái xe ô tô M điều khiển đã đâm vào người bà H, làm bà H bị hất văng về phía trước, rồi bị ngã xuống đường. Hậu quả: Bà Hà Thị H bị thương tích nặng, được đưa đến Bệnh viện cấp cứu, đến 13 giờ cùng ngày, bà H tử vong.

Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện: Hiện trường không còn nguyên vẹn (nạn nhân đã được đưa đi cấp cứu, xe ô tô được đánh dấu vị trí). Nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, trải nhựa bằng phẳng, có dải phân cách cố định chia đường thành 2 chiều riêng biệt, hết dải phân cách cố định đến khu vực ngã ba và có vạch sơn dành cho người đi bộ qua đường. Phần đường Hạ Long – Vân Đồn rộng 7m, có vạch sơn đứt quãng chia đường thành 2 làn, có vạch sơn gờ giảm tốc và biển báo người đi bộ qua đường. Điểm mốc xác định từ trục trước bên phải xe ô tô 14B – 014.83 đến mép công vào khu sản xuất Nhà máy tuyển than Cửa Ông là 4,2m. Các số đo dấu vết, phương tiện được lấy vào mép đường bên phải theo chiều Hạ Long – Vân Đồn như sau:

+ Xe ô tô biển số 14B – 014.83 đỗ trên phần đường Hạ Long – Vân Đồn. Đầu xe quay hướng Vân Đồn, đuôi xe quay hướng Hạ Long, trục bánh trước bên phải

cách mép đường 2,6m, trục bánh sau bên phải cách mép đường 3,4m, cách đầu dải phân cách 3,8m và cách mép vạch sơn dành cho người đi bộ 0,6m.

+ Vết phanh (1) dạng kép, dài 17,2m, có chiều Hạ Long – Vân Đồn, đầu vết cách mép đường 4,9m, cuối vết trùng với lớp sau bên trái xe ô tô 14B – 014.83; vết phanh (1a) dạng kép, dài 11,8m, đầu vết cách mép đường 3,5m, cách đầu vết phanh (1) là 5,2m, cuối vết trùng với lớp sau bên phải xe ô tô 14B - 014.83.

+ Vết phanh đơn (1b) dài 5,4m, có chiều Hạ Long – Vân Đồn, đầu vết cách mép đường 3,2m, cuối vết trùng với lớp trước bên phải xe ô tô 14B – 014.83.

+ Vết máu kích thước (40x50)cm, tâm vết cách mép đường 4,2m và cách trục bánh trước bên trái xe 14B – 014.83 là 5,1m.

Kết quả khám nghiệm xe ô tô 14B – 014.83 xác định: Mặt nạ xe bẹp móp đầy chiều từ trước về sau, kích thước (35x20)cm, điểm thấp nhất cách đất 90cm, tâm vết bẹp móp cách mép bên trái xe là 50cm.

Biên bản khám nghiệm tử thi ngày 19/5/2017 và Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 65/GDPY ngày 22/5/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: Bà Hà Thị H tử vong do chấn thương sọ não.

Nguyên nhân xảy ra tai nạn do Lê Hồng M điều khiển xe ô tô không chấp hành chỉ dẫn của hệ thống báo hiệu đường bộ, không nhường đường cho người bộ qua đường tại nơi có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ, không giảm tốc độ đảm bảo an toàn tại nơi có vạch giảm tốc, nơi đường giao nhau, đã vi phạm các khoản 1, 4 Điều 11; Điều 12 Luật giao thông đường bộ; khoản 3 Điều 5 Thông tư số 91 ngày 31/12/2015 của Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ

Tại bản cáo trạng số 134/KSĐT – HS ngày 28/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố Lê Hồng M về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” quy định tại Khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị: Áp dụng Khoản 1 Điều 202; Điểm b,p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46; Khoản 1, Khoản 2 Điều 60 Bộ luật hình sự; khoản 4 điều 227 Bộ luật tố tụng hình sự. Xử phạt bị cáo từ 15 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Trả tự do ngay cho bị cáo tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường C, thành phố D giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì áp dụng Khoản 1 Điều 69 Luật thi án án hình sự. Do hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề đối với bị cáo.

Áp dụng Khoản 2 Điều 41 Bộ luật hình sự; Điểm b Khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự. Trả lại cho bị cáo một giấy pháp lái xe mang tên Lê Hồng M .

Tại phiên tòa, bị cáo M thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, rất ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác...

XÉT THẤY

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Hồng M khai báo có nội dung: Tôi có giấy phép lái xe hạng D) lái xe thuê chở khách theo tuyến cố định từ bến xe khách huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh đến bến xe Lạc Long, thành phố Hải Phòng và ngược lại cho chị Mai Thị H trú tại tổ C, khu N, phường Đ, thành phố D từ tháng 6/2016 .

Khoảng 4 giờ ngày 19/5/2017, tôi điều khiển xe ô tô khách biển số 14B – 014.83 một mình đi từ nơi gửi xe ở km 12 phường Đ, thành phố D theo hướng Quốc lộ 18 A từ km12 phường Đ đến bến xe Vân Đồn để đón khách đi Hải Phòng. Khoảng 4 giờ 25 phút cùng ngày, tôi chạy xe đến đoạn đường Quốc lộ 18A thuộc tổ B, khu C, phường M, thành phố D (thường gọi là cầu 20). Vì thường xuyên lái xe ô tô đi qua đoạn đường này nên tôi biết ở mặt đường có sơn vạch giảm tốc và có vạch sơn dành cho người đi bộ sau đó là nơi giao nhau với đường tránh Cửa Ông, tôi điều khiển xe đi gần giữa phần đường bên phải với vận tốc khoảng 60km/h. Khi xe cách đầu giải phân cách khoảng 30m tôi phát hiện thấy một người dáng phụ nữ (sau khi xảy ra tai nạn tôi mới biết đó là bà Hà Thị H đang đứng ở chính giữa đầu giải phân cách nơi tiếp giáp với vạch sơn dành cho người đi bộ tôi bóp còi và hơi giảm chân ga nên tốc độ giảm xuống khoảng 55km/h, khi cách khoảng 20m tôi thấy người này trên tay xách một xô nhựa bình tròn loại khoảng 5-7 lít từ chính giữa dải phân cách cứng đi bộ với tư thế đi nhanh hơn từ trái qua phải theo chiều xe ô tô của tôi đang tiến đến, lúc này xe ô tô của tôi chưa đi hết giải phân cách. Tôi thấy bà H đi được khoảng 6 đến 8 bước sau đó lại lùi lại khoảng hơn một bước tại vị trí này thì bà H đang ở giữa phần đường dành cho người đi bộ, thấy vậy tôi xử lý phanh nhưng không kịp, phần đầu bên trái xe ô tô đã đâm vào người bà H, làm bà H bị hất văng về phía trước khoảng 3 đến 5 mét về phía Cửa Ông, rồi bị ngã xuống đường. Tôi đã dừng xe vì sợ gia đình người bị hại bức xúc nên tôi chỉ giám nhận mình là phụ xe và cùng những người dân ở gần đó đưa bà H đi cấp cứu, khoảng 40 phút sau tôi đến cơ quan điều tra trình báo sau đó gọi điện về cho chủ xe và gia đình giúp tôi bồi thường cho gia đình nạn nhân, đến 13 giờ cùng ngày thì bà H đã tử vong.

Sự việc xảy ra làm chết bà H là do lỗi của tôi không chấp hành chỉ dẫn của hệ thống báo hiệu đường bộ, không nhường đường cho người bộ qua đường tại nơi có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ, không giảm tốc độ đảm bảo an toàn tại nơi có vạch giảm tốc, nơi đường giao nhau.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại anh Phan Chu Th tuy vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai tại cơ quan điều tra cũng như tại đơn xin xét xử vắng mặt: Anh là con ruột của bà Hà Thị H và được gia đình ủy quyền cho anh giải quyết sự việc còn nguyên nhân xảy ra tai nạn đối với bà H như thế nào thì anh không trực tiếp chứng kiến mà chỉ biết vào khoảng 4 giờ ngày 19/5/2017 bà H đi bộ đi từ nhà của anh ra quốc lộ 18A đoạn gần nhà để đi tập thể dục, ngay lúc đó bị ô tô đâm và được mọi người đưa đi cấp cứu sau đó bị tử vong hồi 13 giờ cùng ngày. Về phần dân sự gia đình bị cáo M và chủ xe đã bồi thường cho gia đình anh số tiền 120.000.000 đồng, gia đình anh đã có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình phạt cho bị cáo M vì vậy giữa hai gia đình đã giải quyết xong phần dân sự anh không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Bị đơn dân sự chị Mai Thị H có lời khai tại cơ quan điều tra và cơ đơn xin xét xử vắng mặt phù hợp với lời khai của bị cáo M về việc thuê bị cáo M chạy xe chở khách biển số 14B – 014.83 tuyến cố định từ bến Vân Đồn Quảng Ninh đến bến Lạc Long Hải Phòng từ tháng 6/2016, nhưng không ký hợp đồng mà chỉ hợp đồng miệng, Do thời gian gần đây ít khách nên chị chỉ thuê bị cáo lái xe mà không thuê người khác phụ xe, khi xe chạy từ Vân Đồn đến phường Đ thì đón chị nên xe để chị trực tiếp phụ xe và quản lý mọi hoạt động liên quan đến xe ô tô. Hiện nay chị được cơ quan điều tra trả lại phương tiện là chiếc xe ô tô biển số 14B – 014.83; về số tiền 60.000.000 đồng (trong số tiền 120.000.000 đồng đã bồi thường cho gia đình người bị hại, vì điều kiện gia đình bị cáo khó khăn nên chị không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả số tiền trên. Việc xảy ra tai nạn như thế nào thì chị không trực tiếp biết chỉ khi bị cáo điện thoại về cho chồng chị thì chị mới biết bị cáo đã gây ra tai nạn.

Tại phiên tòa người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Lê Tiến K có lời khai: Anh là con ruột của bị cáo Lê Hồng M, vào khoảng từ 6 giờ 30 đến 7 giờ ngày 19/5/2017 bị cáo M điện thoại thông báo cho biết là đã gây tai nạn ở cầu 20 khả năng người bị nạn không qua khỏi và yêu cầu anh đến bệnh viện thay bị cáo chăm sóc và hỗ trợ phần tiền chữa trị cho người bị nạn là bà Hà Thị H. Do không đi cùng bị cáo nên anh K không biết nguyên nhân xảy ra tai nạn, anh chỉ biết ngày xảy ra tai nạn thì bị cáo đang lái xe thuê cho nhà anh chị H – Q trú tại phường Đ thành phố D, xe chạy tuyến cố định Vân Đồn Quảng Ninh đi Lạc Long Hải Phòng và ngược lại. Số tiền 60.000.000 đồng anh đã bồi thường cho gia đình người bị hại là tiền của bị cáo anh chỉ là người thay mặt bị cáo bồi thường cho gia đình người bị hại.

Hội đồng xét xử đánh giá lời khai của bị cáo, lời khai người đại diện hợp pháp cho người bị hại; lời khai của bị đơn dân sự và lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, lời khai người làm chứng cơ bản phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm xảy ra vụ tai nạn, phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường, kết quả khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông, biên bản khám nghiệm tử thi ...Để xác định nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn là do Lê Hồng M điều khiển xe ô tô biển số 14B – 014.83 không chấp hành chỉ dẫn của hệ thống báo hiệu đường bộ, không nhường đường cho người bộ qua đường tại nơi có vạch

kẻ đường dành cho người đi bộ, không giảm tốc độ đảm bảo an toàn tại nơi có vạch giảm tốc, nơi đường giao nhau, đã vi phạm các khoản 1, 4 Điều 11; Điều 12 Luật giao thông đường bộ; khoản 3 Điều 5 Thông tư số 91 ngày 31/12/2015 của Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ.

Với các chứng cứ nêu trên, kết hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 4 giờ 25 phút ngày 19/5/2017, tại đoạn đường Quốc lộ 18A thuộc Tổ B, khu C, phường M, thành phố D, tỉnh Quảng Ninh, Lê Hồng M đã có hành vi điều khiển xe ô tô biển số 14B – 014.83 đi hướng Hạ Long – Vân Đồn, không chấp hành chỉ dẫn của hệ thống báo hiệu đường bộ, không nhường đường cho người bộ qua đường tại nơi có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ, không giảm tốc độ đảm bảo an toàn tại nơi có vạch giảm tốc, nơi đường giao nhau, đã đâm vào bà Hà Thị H đang đi bộ qua đường, làm bà H bị tử vong.

Hành vi nêu trên của bị cáo M đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo khoản 1 điều 202 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả tuy tố bị cáo là đúng người, đúng tội.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trái pháp luật hình sự, đã xâm phạm an toàn, trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an ở địa phương, gây tổn hại đến tính mạng của công dân. Bị cáo là người đã trưởng thành, nhận thức được hành vi của mình ngoài ra bị cáo đã được học luật giao thông đường bộ và được cấp giấy phép lái xe theo quy định. Bị cáo hiểu rất rõ khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông phải chấp hành chỉ dẫn của hệ thống báo hiệu đường bộ, phải nhường đường cho người đi bộ, phải giảm tốc độ đảm bảo an toàn tại nơi có vạch giảm tốc, nơi đường giao nhau, Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây nên Hội đồng xét xử thấy cần có mức hình phạt nghiêm để trừng trị hành vi phạm tội của bị cáo và làm gương cho người khác.

Tuy nhiên cũng cần xem xét cho bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội, có nơi cư trú rõ ràng. Sau khi phạm tội đã ra đầu thú, khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đã tác động đến gia đình và chủ phương tiện thăm hỏi, bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại và được gia đình người bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự. Vì vậy được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các Điểm b,p Khoản 1 Điều 46, Khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Bản thân bị cáo đã lớn tuổi, sức khỏe yếu mắc nhiều bệnh, gia đình khó khăn một mình phải nuôi con bị nghiện ma túy và đã bị tạm giam hơn 4 tháng cũng đảm bảo tính giáo dục đối với bị cáo. không cần thiết bắt bị cáo phải cách ly khỏi xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung nên trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác được quy định tại khoản 4 điều 227 Bộ luật tố tụng hình sự. Do hoàn cảnh gia đình bị

cáo khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra, bị cáo đã tác động đến gia đình và chủ phương tiện bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 120.000.000 đồng. Nay gia đình người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm, Chủ phương tiện không yêu cầu bị cáo Minh phải trả lại chi số tiền trên nên không đề cập giải quyết.

Về vật chứng: Quá trình điều tra, cơ quan điều tra Công an thành phố Cẩm Phả đã trả chiếc xe ô tô tải biển số 14B – 014.83 cho chị Mai Thị H tại đơn xin xét xử vắng mặt chị H không yêu cầu gì thêm nên không đề cập giải quyết.

Đối với giấy phép lái xe số 220901000152 mang tên Lê Hồng M do sở giao thông vận tải tỉnh Quảng Ninh cấp ngày 06/5/2014 nên trả lại cho bị cáo.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Hồng M phạm tội “ Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 202; Điểm b,p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46; Khoản 1, Khoản 2 Điều 60 Bộ luật hình sự; khoản 4 điều 227 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Hồng M12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường C, thành phố D giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì áp dụng khoản 1 điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Áp dụng: Khoản 2 điều 41 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 2 điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo 01 (một) giấy phép lái xe số 220901000152 mang tên Lê Hồng M do sở giao thông vận tải tỉnh Quảng Ninh cấp ngày 06/5/2014.

Căn cứ khoản 1, khoản 2 điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc Lê Hồng M phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo, và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; vắng mặt người đại diện hợp pháp của người bị hại và bị đơn dân sự; báo cho bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; báo cho người đại diện hợp pháp của người bị hại và bị đơn dân sự biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Cẩm Phả.
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- CA thành phố Cẩm Phả;
- CCTHADS thành phố Cẩm Phả;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS-VP;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Đào Thị Kim Dung